

Phụ lục I

Danh mục các nội dung đã được cấp có thẩm quyền phân cấp quyền theo ngành, lĩnh vực

(Kèm theo công văn số /UBND-NV ngày / /2023 của UBND huyện Phong Thổ)

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
A	NGHỊ QUYẾT PHÂN CẤP CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH				
I	Lĩnh vực Ngân sách				
1	Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh	Về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2025	Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội; các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được ngân sách nhà nước hỗ trợ theo nhiệm vụ Nhà nước giao; các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến ngân sách nhà nước	- Phân cấp về nguồn thu và tỷ lệ % phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách ở địa phương (Từ Điều 3 đến Điều 7 mục I, mục II Chương II của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND). - Phân cấp nhiệm vụ chi các cấp ngân sách (Từ Điều 8 đến Điều 16 mục 1; mục II, mục III Chương III của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND).	Chương II, Chương III từ Điều 3 đến Điều 16 của Nghị quyết số 56/2021/NQ-HĐND
II	Lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công				
1	Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh	Ban hành quy định về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, Văn phòng huyện ủy, thành ủy, đơn vị vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh (được đầu tư mua sắm tài sản phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội do ngân sách địa phương đảm bảo), doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.	Mua sắm tài sản công; Thuê tài sản công; Thu hồi tài sản công; Điều chuyển tài sản công; Bán tài sản công; Thanh lý tài sản công; Tiêu hủy tài sản công; Xử lý tài sản công trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại; Phê duyệt phương án xử lý tài sản phục vụ hoạt động của dự án sử dụng vốn nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; Xác lập sở hữu toàn dân về tài sản; Phê duyệt phương án xử lý tài sản là tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; Phê duyệt phương án xử lý tài sản là vật chứng vụ án, tài sản của người bị kết án tịch thu; Phê duyệt phương án xử lý tài sản là bất động sản vô chủ, tài sản không xác định được chủ sở hữu, tài sản bị đánh rơi, bị bỏ quên, tài sản bị chôn, giấu, bị vùi lấp, chìm đắm được tìm thấy, di sản không có người nhận thừa kế, hàng hóa tồn đọng (trừ trường hợp quy định tại điểm a, b và d, khoản 3, Điều 19, Nghị định số 29/2018/NĐ-CP ngày 05/3/2018 của Chính phủ); Phê duyệt đề án cho thuê quyền khai thác, thu hồi, thanh lý, xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại; Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (trừ trường hợp quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 26, Nghị định số 129/2017/NĐ-CP ngày 16/11/2017 của Chính phủ); Bán tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.	Từ Điều 3 đến Điều 18 Chương II của Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND
B	QUYẾT ĐỊNH PHÂN CẤP CỦA UBND TỈNH				
I	Lĩnh vực Nội vụ				

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
I	Quyết định số 41/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định về việc quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh Lai Châu	Giám đốc Sở Nội vụ	- Tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức: Từ khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện; từ cơ quan, đơn vị thuộc UBND cấp huyện đến công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh. - Chuyển công tác đối với công chức, viên chức: Từ các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh sang khối Đảng, đoàn thể cấp tỉnh, cấp huyện; từ cơ quan, đơn vị này sang cơ quan, đơn vị khác thuộc UBND tỉnh; từ cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh đến UBND cấp huyện. - Chuyển ra ngoài tỉnh đối với công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh.	khoản 1, 2, 3 Điều 4
			Các Sở, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Tuyển dụng viên chức, tiếp nhận vào làm viên chức; điều động, biệt phái công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị	khoản 1 Điều 5; khoản 1 Điều 6
				Tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng V lên hạng IV, từ hạng IV lên hạng III	khoản 4 Điều 5; khoản 1 Điều 6
				Nâng lương; chuyển ngạch, bổ nhiệm ngạch, nâng ngạch công chức; chuyển chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp, thăng hạng viên chức	Khoản 3 Điều 5; Khoản 1 Điều 6
			Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Chuyển công tác đối với công chức, viên chức ra ngoài tỉnh, đến các huyện khác trong tỉnh, sang cơ quan Đảng, MTTQ và các tổ chức chính trị trong tỉnh	khoản 2 Điều 6
Các Sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Quyết định nghỉ hưu, thôi việc	Khoản 6 Điều 5; Điểm a, khoản 2 Điều 6			
II	Lĩnh vực giá				
I	Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021; Quyết định 10/2023/QĐ-UBND ngày 15/5/2023 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Sửa đổi bổ sung một số điều của quy định QLNN về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 29/2021/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Các Sở quản lý theo chuyên ngành, lĩnh vực và UBND các huyện, thành phố	Thẩm định các nội dung thuộc lĩnh vực giá theo đúng quy định. Riêng đối với lĩnh vực Sở Tài chính được phân công quản lý theo chức năng nhiệm vụ như: Bình ổn giá; Hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh; Thẩm định giá, phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh: Thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ do Sở quản lý ngành, lĩnh vực, đơn vị sản xuất, kinh doanh lập; Hệ số điều chỉnh giá đất; Giá khởi điểm đấu giá quyền SDD...; Giá các loại hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành; Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước sạch xây dựng phương án Giá nước sạch sinh hoạt; Thẩm quyền quyết định giá của Sở Tài chính	Điều 5, Điều 10 ban hành kèm theo QĐ số 29/2021/QĐ-UBND
			Sở Tài chính	Với lĩnh vực Sở Tài chính được phân công quản lý theo chức năng nhiệm vụ như: Bình ổn giá; Hàng hóa dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh; Thẩm định giá, phương án giá hàng hóa, dịch vụ thuộc thẩm quyền định giá của UBND tỉnh: Thẩm định phương án giá hàng hóa, dịch vụ do Sở quản lý ngành, lĩnh vực, đơn vị sản xuất, kinh doanh lập; Hệ số điều chỉnh giá đất; Giá khởi điểm đấu giá quyền SDD...; Giá các loại hàng hóa, dịch vụ khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành; Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh nước sạch xây dựng phương án Giá nước sạch sinh hoạt; Thẩm quyền quyết định giá của Sở Tài chính	Điều 3, Điều 5, Điều 8, Điều 10 ban hành kèm theo QĐ số 29/2021/QĐ-UBND
III	Lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công				
I	Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp	Thủ trưởng các Sở ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc cơ sở hoạt động sự nghiệp: thủ trưởng các Sở ban ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp công của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý (Riêng đối với diện tích công trình sự nghiệp y tế, GD&ĐT; Lao động TBXH thực hiện theo hướng dẫn của Bộ chuyên ngành và được Giám đốc các sở và tương đương ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng công trình sự nghiệp thuộc phạm vi quản lý theo quy định).	

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
2	Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 05/10/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định Phân cấp thẩm quyền ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Lai Châu;	Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng (chủng loại, số lượng) thuộc phạm vi quản lý	
			Chủ tịch UBND cấp huyện, thành phố	Thực hiện theo của Bộ quản lý.	
3	Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định về quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức khác được thành lập theo quy định của pháp luật về hội, Văn phòng huyện ủy, thành ủy, đơn vị vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn tỉnh (được đầu tư mua sắm tài sản phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội do ngân sách địa phương đảm bảo), doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh.	Phân cấp thẩm quyền quản lý, sử dụng tài sản công trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh	Từ Điều 2 đến Điều 11 mục 1, Điều 12 đến Điều 17 mục 2 và Điều 18 đến Điều 20 mục 3 Chương II Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND
IV	Lĩnh vực Phát triển nông thôn				
1	Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định phân cấp cho UBND huyện, thành phố phê duyệt hỗ trợ liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu;	UBND huyện, thành phố	Phân cấp cho UBND cấp huyện, thành phố phê duyệt các dự án hoặc kế hoạch đề nghị hỗ trợ liên kết trên địa bàn huyện, thành phố không phụ thuộc vào quy mô vốn đầu tư. Trừ các dự án hoặc kế hoạch liên kết thực hiện trên địa bàn từ 2 huyện, thành phố trở lên.	Khoản 1, Điều 1, Quyết định số 30/2021/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh
2	Quyết định số 13/2021/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Phân cấp quản lý, khai thác và quy định về bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Cấp tỉnh (Công ty TNHH MTV quản lý Thủy Nông tỉnh Lai Châu)	Quản lý các công trình thủy lợi sau: Công trình thủy lợi hoặc hồ chứa có chiều cao đập từ 10m trở lên; Công trình thủy lợi có diện tích tưới tiêu thiết kế từ 50ha trở lên; Công trình thủy lợi nằm trên địa giới hành chính 2 huyện trở lên.	Khoản 1, Điều 6; Khoản 1, Điều 18 - Quyết định 13/2021/QĐ-UBND
			UBND các huyện, thành phố	Cấp huyện quản lý các công trình thủy lợi còn lại. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao công trình thuộc cấp huyện quản lý cho các tổ chức thủy lợi cơ sở hoặc lựa chọn doanh nghiệp có đủ năng lực để trực tiếp quản lý, khai thác sau khi được phân cấp quản lý theo quy định.	Khoản 1, Điều 6 - Quyết định 13/2021/QĐ-UBND

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
V	Lĩnh vực giao thông vận tải				
1	Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định số 22/2022/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định về tổ chức lập, soát xét, thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương trên địa bàn tỉnh Lai Châu	- Sở GTVT	- Phân cấp cho Sở GTVT chủ trì tổ chức thẩm định hồ sơ hoàn thành công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương do Sở GTVT quản lý	điểm a, khoản 1, Điều 3
			- UBND các huyện, thành phố;	Phân cấp cho UBND các huyện, thành phố Phê duyệt hồ sơ hồ sơ hoàn công công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương do UBND cấp huyện quản lý	điểm b, khoản 2, Điều 3
			- Phòng Kinh tế hạ tầng các huyện, phòng Quản lý đô thị Thành phố	- Phân cấp cho Phòng Kinh tế hạ tầng các huyện, phòng Quản lý đô thị Thành phố tổ chức lập, soát xét, thẩm định, Hồ sơ công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông đối với hệ thống đường địa phương do UBND huyện được giao quản lý ; - Phân cấp cho Phòng Kinh tế hạ tầng các huyện, phòng Quản lý đô thị Thành phố thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn công công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với hệ thống đường địa phương do UBND cấp huyện quản lý.	khoản 2, Điều 2; điểm b, khoản 1, Điều 3
			- Ban QLDA và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông thuộc Sở GTVT	Phân cấp cho Ban Quản lý dự án và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông tỉnh thuộc Sở GTVT tổ chức lập, soát xét Hồ sơ hoàn công công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, đảm bảo giao thông bước 1 đối với các tuyến đường địa phương do Sở GTVT được giao quản lý.	Khoản 1, Điều 2
2	Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định số 17/2023/QĐ-UBND ngày 19/7/2023 ban hành Quy định tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Sở GTVT	- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của bãi đỗ xe trong phạm vi toàn tỉnh; tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe thực hiện các quy định của pháp luật về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe và Quy định này. - Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất và xử lý các vi phạm đối với đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật. - Chủ trì xây dựng phương án giá cụ thể đối với dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách; giá tối đa đối với dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước gửi Sở Tài chính thẩm định trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.	Khoản 1 Điều 8
			UBND các huyện, thành phố;	- Phân cấp cho UBND cấp huyện, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại địa phương đối với hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn; - Tiếp nhận và tổng hợp báo cáo của các đơn vị đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn, định kỳ trước ngày 30 tháng 01 hàng năm báo cáo Sở Giao thông vận tải; rà soát, cung cấp danh sách, tình hình hoạt động của các đơn vị kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn trong công tác phối hợp quản lý, thanh tra, kiểm tra theo chương trình, kế hoạch của các cơ quan chức năng có thẩm quyền khi được yêu cầu. - Tuyên truyền, phổ biến các nội dung của Quy định này đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh bãi đỗ xe và người dân biết để phối hợp giám sát hoạt động, phản ánh thông tin về tình hình hoạt động tại bãi đỗ xe. - Tổng hợp, xác định nhu cầu sử dụng đất làm bãi đỗ xe vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.	điểm a Khoản 6 Điều 8
3	Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định số 09/2017/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành Quy định tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 đối với các bến xe khách thuộc vùng miền núi và các khu vực có điều kiện khó khăn.	Sở GTVT	- Tổng hợp, tham mưu trình UBND tỉnh ban hành Quy hoạch hệ thống bến xe khách trên địa bàn tỉnh. - Thực hiện công bố và công bố lại việc đưa bến xe khách vào khai thác; công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn địa phương theo thẩm quyền. - Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn địa phương. - Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bến xe khách trên địa bàn địa phương.	Điều 10

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
	UBND tỉnh Lai Châu	thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực cơ điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn của tỉnh Lai Châu	UBND các huyện, thành phố;	- Xác định và quản lý quỹ đất dành cho dự án xây dựng bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn, báo cáo Sở Giao thông Vận tải để trình UBND tỉnh xem xét đưa vào quy hoạch hệ thống bến xe khách trên địa bàn tỉnh; - Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải tổ chức và quản lý bến xe khách phù hợp với quy hoạch phát triển giao thông vận tải và yêu cầu đặc thù của địa phương. - Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô tại các bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn	Điều 9
4	Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 26/3/2015; số 44/2018/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	Ban hành Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Sửa đổi bổ sung một số điều của quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Sở GTVT	Phân cấp cho Sở Giao thông Vận tải quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống quốc lộ, đường tỉnh, đường huyện được giao quản lý	Khoản 1 Điều 5 QĐ 05/2015/QĐ-UBND
			UBND các huyện, thành phố;	Phân cấp cho Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường huyện, đường đô thị được giao quản lý; phối hợp với Sở Giao thông Vận tải thực hiện quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường tỉnh trên địa bàn.	Khoản 2 Điều 5 QĐ 05/2015/QĐ-UBND
			UBND các xã, phường, thị trấn	Phân cấp cho Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban Nhân dân cấp xã) quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống đường xã, đường thôn bản; phối hợp với đơn vị quản lý đường bộ thực hiện quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ đối với hệ thống quốc lộ, đường tỉnh, đường đô thị, đường huyện trên địa bàn	Khoản 3 Điều 5 QĐ 05/2015/QĐ-UBND
VI	Lĩnh vực quản lý lao động				
1	Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ cho Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh Lai Châu	Ban Quản lý Khu Kinh tế	Nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động	Khoản 3 Điều 2
			Ban Quản lý Khu Kinh tế	Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế về nhu cầu sử dụng người nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người Việt Nam chưa đáp ứng được.	Khoản 3 Điều 2
VII	Lĩnh vực Xây dựng				
1	Quyết định số 21/2022/QĐ-UBND, ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định ban hành Quy định về quản lý cấp giấy phép xây dựng và trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Xây dựng cấp giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc đối tượng phải cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ công trình quy định tại khoản 2 Điều này; công trình nằm trên địa bàn của hai đơn vị hành chính cấp huyện trở lên.	Khoản 1, Điều 9
			UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân cấp huyện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình cấp III, cấp IV và nhà ở riêng lẻ trên địa bàn do mình quản lý.	Khoản 2, Điều 9
2	Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND, ngày 26/6/2023 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định Phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ cho Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu	Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu	Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, huỷ giấy phép xây dựng đối với các công trình thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép xây dựng đối với các dự án trên địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp (trong phạm vi đã được giải phóng mặt bằng và được cấp có thẩm quyền giao quản lý)	Khoản 2, Điều 2

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
3	Quyết định số 34/2022/QĐ-UBND, ngày 07/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn tỉnh Lai Châu	UBND các huyện, thành phố; Sở Xây dựng	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện quản lý kiến trúc đô thị, trình Sở Xây dựng thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt sau khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.	Khoản 1, Điều 11
			UBND các huyện, thành phố; Sở Xây dựng	Quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn: Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện lập, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn sau khi có kết quả thẩm định của Sở Xây dựng và được Hội đồng nhân dân cấp huyện thông qua.	Khoản 2, Điều 11
			Sở Xây dựng	Sở Xây dựng tổ chức thẩm định quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn.	Khoản 3, Điều 11
4	Quyết định số 25/2021/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Ban hành quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Ban QLDA đầu tư xây dựng chuyên ngành của tỉnh; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp huyện	Quy định về giao nhiệm vụ Chủ đầu tư dự án có cấu phần xây dựng;	Khoản 1, 2, Điều 3
			UBND tỉnh; UBND cấp huyện, xã	Quy định về quyết định chủ trương đầu tư dự án;	Khoản 1, 2, Điều 4
			UBND tỉnh; UBND cấp huyện, xã	Quy định về quyết định đầu tư dự án;	Khoản 1, 2, 3 Điều 5
			Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; các phòng, ban, bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Quy định về phân công thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng, thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở;	Khoản 1, 2, Điều 6
			Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện, xã	Quy định về phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành;	Khoản 1, 2, 3 Điều 7
Hội đồng thẩm định tỉnh; Sở Kế hoạch và Đầu tư; các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Quy định về trách nhiệm phối hợp trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án đầu tư.	Điều 8, 9, 10, 11			
5	Quyết định số 41/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018; số 40/2021/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Lai Châu.	Phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng, nghĩa trang và cơ sở hỏa táng	Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã; Chủ đầu tư xây dựng nghĩa trang; đơn vị quản lý nghĩa trang	Phân cấp xây dựng, quản lý, sử dụng, nghĩa trang và cơ sở hỏa táng	Điều 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
6	Quyết định số 42/2018/QĐ-UBND ngày 10/12/2018; số 03/2022/QĐ-UBND ngày 14/02/2022 của UBND tỉnh Lai Châu.	Quy định cụ thể một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị	Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước có liên quan đến quy hoạch, trồng, chăm sóc, ươm cây, bảo vệ và chặt hạ, dịch chuyển cây xanh đô thị trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Quy định cụ thể một số nội dung về quản lý cây xanh đô thị	Điều 2
7	Quyết định Số 51/2022/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Phân cấp trách nhiệm quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lai Châu; các dự án đầu tư xây dựng quốc phòng, an ninh thực hiện theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	Phân cấp trách nhiệm quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Điều 2
8	Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND, ngày 12/8/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	ban hành quy định phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Chủ tịch UBND tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Sở Xây dựng; Sở Giao thông vận tải; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Công Thương; các phòng, ban, bộ phận chuyên môn thuộc UBND cấp huyện; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng	Điều 3
VIII	Lĩnh vực văn hóa				
1	Quyết định số 36/2020/QĐ-UBND ngày 17/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu	Quyết định ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích trên địa bàn tỉnh.	UBND cấp huyện	Quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị đối với di tích cấp quốc gia, di tích cấp tỉnh;	Khoản 1, Điều 4 của Quy chế;
			UBND cấp xã	Quản lý công trình xây dựng, địa điểm, cảnh quan thiên nhiên, khu vực thiên nhiên thuộc danh mục kiểm kê di tích đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt;	Khoản 2, Điều 4 của Quy chế;
			Tổ chức, cá nhân, dòng họ, gia đình..	Di tích đã được xếp hạng, di tích thuộc danh mục kiểm kê, bảo vệ thuộc sở hữu của tổ chức, cá nhân, chủ sở hữu di tích (tổ chức, cá nhân, dòng họ, gia đình...) tự quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị.	Khoản 3, Điều 4 của Quy chế;
2	Quyết định số 41/2012/QĐ-UBND ngày 13/12/2012 của UBND tỉnh Lai Châu	Phân cấp, ủy quyền quản lý cấp Giấy phép kinh doanh karaoke	UBND cấp huyện	Thực hiện việc quản lý cấp Giấy phép kinh doanh karaoke trên địa bàn tỉnh	Điều 1
IX	Lĩnh vực Đo lường				

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Quyết định số 42/2020/QĐ-UBND ngày 26/11/2020 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định về quản lý hoạt động đo lường trên địa bàn tỉnh Lai Châu;	Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng	Thực hiện nhiệm vụ chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan thực hiện chức năng kiểm tra, thanh tra chuyên ngành và kiểm tra đặc thù về đo lường; thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đo lường đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn, hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo và xử lý các vi phạm về đo lường trên địa bàn tỉnh.	Khoản 4 Điều 14 Chương III
			Sở Công Thương	Thanh tra, kiểm tra phương tiện đo sử dụng tại cơ sở kinh doanh mua, bán điện năng, xăng, dầu và một số phương tiện đo dùng trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm của ngành Công Thương quản lý.	điểm a Khoản 1 Điều 15
			Sở Y tế	thanh tra, kiểm tra phương tiện đo sử dụng tại các cơ sở khám, chữa bệnh; các cơ sở kinh doanh kính thuốc và một số phương tiện đo dùng trong lĩnh vực thuộc trách nhiệm của ngành Y tế quản lý.	điểm b Khoản 1 Điều 15;
			Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	thanh tra, kiểm tra các phương tiện đo sử dụng trong kinh doanh phân bón, vật tư nông nghiệp và một số phương tiện đo khác thuộc trách nhiệm của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý.	điểm c Khoản 1 Điều 15;
			Sở Xây dựng	thanh tra, kiểm tra trong hoạt động quản lý, sử dụng đồng hồ nước tại các đơn vị kinh doanh nước sạch trên địa bàn tỉnh và một số phương tiện đo khác thuộc trách nhiệm của ngành Xây dựng quản lý.	điểm d Khoản 1 Điều 15;
			Sở Giao thông vận tải	thanh tra, kiểm tra nhà nước trong hoạt động quản lý, sử dụng phương tiện đo nồng độ khí thải xe cơ giới, phương tiện đo độ ồn, cân kiểm tra tải trọng xe cơ giới, taximet và một số phương tiện đo khác thuộc trách nhiệm của ngành Giao thông vận tải quản lý.	điểm đ Khoản 1 Điều 15;
			Công an tỉnh	thanh tra, kiểm tra phương tiện đo kiểm tra tốc độ phương tiện giao thông, nồng độ cồn trong hơi thở và một số phương tiện đo khác thuộc trách nhiệm của ngành Công an quản lý. Cục Quản lý Thị trường thực hiện việc thanh tra, kiểm tra về đo lường thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân công.	điểm e Khoản 1 Điều 15;
			Chi cục Hải quan Cửa khẩu Ma Lù Thàng	hướng dẫn các tổ chức, cá nhân nhập khẩu phương tiện đo phải thực hiện đăng ký kiểm tra nhà nước về đo lường theo quy định hiện hành.	điểm g Khoản 1 Điều 15;
			UBND cấp huyện	Thực hiện kiểm tra nhà nước về đo lường đối với phương tiện đo, phép đo, lượng của hàng đóng gói sẵn theo phân cấp. Phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc thanh tra, kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về đo lường theo quy định của pháp luật.	điểm h Khoản 1 Điều 15;
			UBND cấp xã	Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về đo lường theo quy định của pháp luật	Khoản 2 Điều 16;
X	Lĩnh vực Nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo				
				Xác định nhiệm vụ KH&CN	Khoản Điều 4 Điểm 1, 3 Điều 1
				Tuyển chọn, xét chọn tổ chức cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN	Điều 9; Điều 15, khoản 3, điều 16 Điểm 2 điều 1

TT	Số ký hiệu văn bản phân cấp	Tên văn bản quy phạm pháp luật	Đối tượng được phân cấp	Nội dung chính đã phân cấp	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Quyết định 35/2018/QĐ-UBND, ngày 16/11/2018 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định tổ chức thực hiện và quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Sở Khoa học và Công nghệ	Ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ KH&CN Kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện nhiệm vụ KH&CN Đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN	Khoản 1 Điều 17 Điều 19; điểm b khoản 2 điều 31 Chương V
XI	lĩnh vực Công thương				
1	Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND ngày 05/02/2021 của UBND tỉnh Lai Châu	Phân cấp quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công thương	Chủ tịch UBND các huyện, thành phố	Phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của ngành Công Thương, gồm: 1. Cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định. 2. Cơ sở kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ. 3. Cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn. 4. Cơ sở sản xuất, kinh doanh dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm.	Khoản 1,2,3,4 Điều 3 Quyết định số 04/2021/QĐ-UBND
XII	Lĩnh vực Môi trường				
1	Quyết định số 35/2022/QĐ-UBND ngày 26/9/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định về quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; phương tiện, tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Phân cấp cho các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong quản lý chất thải rắn xây dựng, chất thải rắn sinh hoạt; phương tiện, tuyến đường và thời gian vận chuyển chất thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Điều 21
2	Quyết định số 37/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định một số nội dung về quản lý nước thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Phân cấp cho các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, Đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thoát nước trong quản lý nước thải trên địa bàn tỉnh Lai Châu	Điều 12, 13,14, 15
3	Quyết định số 38/2022/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu	Quy định thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố và các cơ sở y tế	Phân cấp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố và các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh trong thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn y tế trên địa bàn tỉnh Lai Châu.	Điều 8